

Bibliography

1. Archival and Unpublished Sources

- Document of *Committee of Historical Collections*, Kinh Kecommmune, Lam Thao, Phu Tho.
- Document on the organizational structure and operations of reactionary parties from 1947 to 1948, Profile number 612, PTT Office.
- Document on the organizational structure and operations of reactionary parties from 1947 to 1948, Profile number 1455, PTT Office.
- Đề cương lịch sử Kien An* (Outline of Kien An's history) (Department of Propaganda and Training of Hai Phong Provincial Party Committee).
- Hand written document on Nguyễn Thị Giang (Archives of Institute of History).
- Hand written document on Nguyễn Thị Giang (Archives of Institute of History).
- Hồi ký của đồng chí Nguyễn Văn Ước – tức Vĩnh (Memoir of Nguyễn Văn Ước, Vĩnh) (hand written document of Department of Propaganda and Training of Hai Phong Provincial Party Committee).
- Hồng Thế Công, *Lược thảo lịch sử phong trào cộng sản Đông Dương* (A brief history of Indochina communist movements) (1933), (translated from French version, typed, belongs to Institute of Party's history).
- Opinions of Dao Van Nho (Xuan Lung commune), former member of VNP.
- Opinions from Dao Van Nho (Xuan Lung commune), former member of VNP.
- Opinions from Nguyen Van Dai (Dong Quang Street, Hai Duong city), former member of VNP at Mao Khe mine (Quang Ninh).
- Opinions from Nguyễn Văn Tuyên (younger brother of Nguyễn Nhu Liên) in Cao Maistreet, former member of VNP, later joined Vietnam Communist Party.
- Opinions from Vu Thien Chan (Chan the hammer) at the collective zone of Hanoi Medical Vocational School, former member of VRYL.
- Typed document of Department of Propaganda and Training of Hai Phong Provincial Party Committee.

2. Secondary sources

- Annuaire Statique de l'Indochine* (1923–1928).
- Bạch, D. (1950). *Nguyễn Thái Học và Việt Nam Quốc dân đảng* (Nguyễn Thái Học and VNP). Hanoi: Ngày Mai Publisher.
- Boudarel, G. (1969). *Phan Bội Châu et la société Vietnamienne de son temps*. France – Asie.

- Brocheux, P., & Hémerly, D. (1995). *Indochine, la colonization ambiguë (1858 - 1954)*. Paris: La Découverte.
- Bùi Công, T. (1958). *Góp phần nhỏ bé về lịch sử cách mạng cận đại Vietnam*(tập 1) (A contribution to researches on the Vietnamese pre-modern revolutionary. Hanoi: Su that Publisher.
- Bùi, D. (2000). *Gọng kìm lịch sử* (*The jaws of history*). Paris: Ed. SudAsie.
- Buttinger, J. (1957). *The smaller dragon: A political history of Vietnam*. New York, London: Praeger Publisher.
- Chesneaux, J. (1995). *Contribution à l'histoire de la nation Vietnamiennne*. Paris: Ed. Sociales.
- Co, N. T. (1969) *Tiểu truyện danh nhân* (Small stories of famous people), Sai Gon.
- Contribution à l'histoire des mouvements politiques de L'Indochine Francaise*, Documents, Vol.II, Le VietnamQuoc Dan Dang (1927 - 1932), Hano, 1933.
- Devillers, P. (1952). *Histoire du Vietnam de 1940 à 1952*, Paris.
- Điều tra ký sự lịch sử* (Historical memoir and investigation) (trans. by B. B. Đường). Sai Gon: Đại Nam văn kiến Publisher, 1965.
- Đinh, X. L., & Chương, T. (2000). *Danh nhân lịch sử Vietnam* (Vietnamese historical celebrities). Hanoi: Giáo dục Publisher.
- Đinh, X. L., & Truong, H. Q. (Ed.). (2000). *Từ điển nhân vật lịch sử Vietnam* (*Dictionary of Vietnamese historical figures*). Hanoi: Giáo dục Publisher.
- Engels, F. (1960). *Vấn đề nhà ở* (*The issue of household*). Hanoi: Su that Publisher.
- Féray P. E. (1979). *Le Vietnam au XXe siècle, Universitaires de Paris*, Paris.
- Gourou, P. (2003). *Người nông dân châu thổ Bắc Kỳ* (*The Peasants of the Tonkin Delta*). Hồ Chí Minh: Youth Publisher.
- Guillement, F. (2012). *Đại Việt independence et revolution au Viêt-nam, L'échec de la troisième voie (1938 - 1955) (740p)*. Paris: Indes savants.
- Ha Tay Provincial Party Committee. (1992). *Lịch sử Đảng bộ Hà Tây* (*History of Ha Tay Party Committee*), (1st volume: 1926-1945).
- Hémerly, D. (1975) *Du patriotisme au Marxisme: L'immigration, Vietnamiennne en France de 1926 - 1930*. Paris: Ouvrière.
- Henry Y. (1932). *L'Economie agricole de l'Indochine*, Hanoi.
- Hồ, C. M. (1980). *Tuyển tập - tập 1* (Hồ Chí Minh Selected Works—1st Vol.). Hanoi: Su that Publisher.
- Hồ, C. M. (1980). *Tuyển tập - tập 2* (Hồ Chí Minh Selected Works—2nd Vol.). Hanoi: Su that Publisher.
- Hồ, C. M. (2000). *Toàn tập - tập 3* (Hồ Chí Minh Full collection—3rd Vol.). Hanoi: CTQG Publisher.
- Ho, S. (1979). *Lịch sử Việt Nam, 1919 - 1929* (*Vietnamese history, 1919-1929*) (3rd Edn., 3rd Vol.). Hanoi: Giáo dục Publisher.
- Hoàng, Q. V. (1985). *Chặng đường nóng bỏng - Hồi ký* (*The hot race—Memoir*), Hanoi: Lao động Publisher.
- Hoàng, V. Đào. (1965) *Việt Nam Quốc dân đảng - Lịch sử đấu tranh cận đại 1927 - 1954* (VNP: *A contemporary history of a national struggle: 1927-1954*). Sai Gon: Giang Đông Publisher.
- Huỳnh, K. K. (1982). *Vietnamese Communism 1925 - 1945*. New York: Cornel University Press. *Independence Newspaper*, issued on February 26, 1946.
- Isoart, P. (1961). *Le phénomène national Vietnamienn, Paris. La Revue Franco - annamite*, August 4, 1929.
- Lê, D. (1958). *Giai cấp vô sản với vấn đề nông dân trong cách mạng Vietnam* (*Proletariat with the issue of farmers in Vietnamese revolution*). Hanoi: Su that Publisher.
- Lê, D. (1965) *Vai trò của giai cấp công nhân và nhiệm vụ của công đoàn trong giai đoạn cách mạng trước mắt* (*The role of proletariat and mission of the labor union in the upcoming revolutionary stage*). Hanoi: Su that Publisher.
- Lê, D. (1968). *Một vài đặc điểm của cách mạng Vietnam* (*Several features of Vietnamese revolution*). Hanoi: Su that Publisher.
- Lê, D. (1970). *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội tiến lên giành những thắng lợi mới* (*For the glory of the Party, for independence, freedom and socialism fighting for new victories*). Hanoi: Su that Publisher.

- Le, T. K. (1955). *Vietnam: Histoire et Civilization*. Paris: De Minuit.
- Lesvi, P. (1931). *Indochine*, Paris.
- Marty, L. Góp phần nghiên cứu lịch sử chính trị Đông Dươngthuộc Pháp (A contribution to research on the political history of French—occupied Indochina). *Sử Địa Journal, Sai Gon*, 6th issue (IV/VI/1967), 11th issue (VII-IX-1968).
- Marx, K., & Engels, F. (1958). *Full collection* (Vol. 12), Moscow.
- Marx, K., & Engels, F. (1963). *The holy family*. Hanoi: Su that Publisher.
- Mkhitarian, C. A. (1958). *The working class and national liberation in Vietnam (1858–1930)*, Moscow.
- Mkhitarian, C. A. (Ed.), (1970). *Vietnamese modern history (1917–1965)*, Moscow.
- Mkhitarian, C. A. (Ed.). (1980). *Vietnamese pre-modern history*, Moscow.
- Morlat, P. (2001). *Indochine anées vingt: le balcon de la France sur la Pacifique (1919 – 1928)*, Une page de l'histoire de France Extrême – Oriental. Paris: Indes Savantes.
- Ngo, V. H., & Duong, K. Q. (1979). *Giai cấp công nhân Vietnamnhững năm trước khi thành lập Đảng (Vietnamese working class before the establishment of the Party)*. Hanoi: KHXH Publisher.
- Nguyen, K. V. (1971). *Tradition et révolution au Vietnam*. Paris: Anthropos.
- Nguyễn, K. T. (Ed.). (1985). *Lịch sử Vietnam—tập 2 (Vietnamese history—Vol. 2)*. Hanoi: KHXH Publisher.
- Nguyen, C. B. (1959). *Tìm hiểu giai cấp tư sản Việt Nam thời Pháp thuộc (Introduction to Vietnamese bourgeois during the French occupation)*. Hanoi: Van Su Dia Publisher.
- Nguyen, T. (1984). *Báo chí cách mạng Việt Nam (Vietnamese revolutionary press) (1925–1945)*. Hanoi: KHXH Publisher.
- Nguyen, T. (2002). *Ảnh hưởng của Tôn Trung Sơn và chủ nghĩa Tam Dân ở Vietnam. Cách mạng Tân Hợi, 90 năm sau nhìn lại (The influence of Sun Yat Sen and the three people principles on Vietnam. Xinhai revolution, 90 years in restropect) (1911–2001)*. Hanoi: KHXH Publisher.
- Nguyễn, T. N. (1945). Việt Nam Quốc dân đảng tại hải ngoại (Overseas VNP). *Hai Phong Daily Newspaper*.
- Nguyễn, V. K. (1996). Thêm một số tư Liệu về VNP trên địa bàn Lam Thao (Vĩnh Phú)” (Additional materials on VNP in the area of Lam Thao (Vĩnh Phú). *Journal of Historical Research*, 4th issue.
- Nguyễn, V. K. (2000) *Cơ cấu kinh tế - xã hội Vietnamthời thuộc địa (Vietnamese socio-economic structure under colonial rule) (1858–1945)*. Hanoi: ĐH Quốc gia Hanoi Publisher.
- Nhượng, T. (1949). *Nguyễn Thái Học (1902 – 1930) (2nd Edn. with amendments)*. Hanoi: Tan Viet Publisher.
- Novakova, O. V., & Xvetov, I. .U. (1994–1995). *Lịch sử Việt Nam (Vietnamese history)*. Moscow: University—High School Publisher.
- Pham, V. S. (1950). *Việt Nam đấu tranh sử (The history of Vietnamese resistance) (2nd Edn. with amendments)*, Hanoi.
- Phạm, X. T. *Sự ra đời và hoạt động của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng yêu nước tại Hai Phong – Kien An những năm 1928 – 1930 (The establishment and operations of patriotic VNP in Hai Phong—Kien An in the years 1928–1930)*. Library of Hai Phong Center for Social Sciences and Humanities (Typed document).
- Phan, B. C. (1957). *niên biểu (Chronology of Phan Bội Châu)*. Hanoi: Văn-Sử-Địa Publisher.
- Phan, B. C. (2001). *toàn tập (Complete Selection of Phan Bội Châu's Works) (Vol. 6)*. Thuận Hóa Publisher.
- Quốc, A. (1975). Tìm hiểu mối quan hệ giữa khuynh hướng tiểu tư sản yêu nước với phong trào công nhân” (Introduction to relations between patriotic bourgeois movements and proletarian movements). *Journal of Historical Research*, 1st and 2nd issues.
- Roquequain, Ch. (1939). *L'Evolution économique de l'Indochine francaise*, Paris.
- Rouband, L. (1931). *Viet-Nam: La tragédie indochinoise*, Librairie Valois, Paris.
- Shiraishi, M. (2000). *Phong trào dân tộc Vietnamvà mối quan hệ của nó với Nhật Bản và Châu Á (Vietnamese national movements and their relations with Japan and Asia)*. *Tư tưởng của Phan Bội Châu về cách mạng Thế giới (Phan Bội Châu's ideas on international revolution) (2nd Edn.)*. Hanoi: Chính trị Quốc gia Publisher.
- Sun, Y. S. (1995). *Chủ nghĩa Tam Dân (The three people principles)*. Hanoi: Institute of Social Sciences Information.

- The Asiatic review*, 1937, T.33, Number 14.
- The Board of Writers on the history of Vietnamese Government. (2004). *Lịch sử Chính phủ Việt Nam (History of Vietnamese Government)* (Vol. 1: 1945–1955). Hanoi: CTQG Publisher.
- The Central Committee of Propaganda. (1977). *Lịch sử Đảng Cộng sản Vietnam (tập 1) (History of Vietnam Communist Party)* (Vol. 1), Hanoi.
- The Central Committee of Researchers on the Party's History. (1966). *Ba mươi năm đấu tranh của Đảng (tập 1) (30 years of the party struggle)* (Vol. 1). Hanoi: Su that Publisher.
- The Central Committee of Researchers on the Party's History. (1977a). *Các tổ chức tiền thân của Đảng (Predecessors of the party)*. Hanoi: Su that Publisher.
- The Central Committee of Researchers on the Party's History. (1977b). *Văn kiện Đảng 1930 – 1945 (Collection of the Party's documents 1930–1945)* (Vol. 2), Hanoi.
- The Party Executive Committee of Quynh Phu District. (1992). *Lịch sử Đảng bộ huyện Quỳnh Phụ 1927 – 1954 (sơ thảo) (History of the Party Committee of Quynh Phu district 1927–1954 (draft))*, Thai Bình.
- Tran Dan, T. (1975). *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch (Stories of President Ho's Life in revolutionary activities)*. Hanoi: Văn Học Publisher.
- Tran, Giang. (1997). Về thái độ thiện chí của Đảng ta với anh em tù chính trị VNP bị giam giữ ở Con Dao năm 1938 – 1939” (On our Party's goodwill to political fellows of VNP in Con Dao from 1938 to 1939). *History of the Party Journal*, 9th issue.
- Trần, H. L. (1960). Phấn đấu trở thành đảng viên đảng cộng sản (Striving to Become a Communist Party Member). *Journal of Historical Research*, 8th issue.
- Trần, H. L. (1956). *Lịch sử 80 năm chống Pháp (80 years of history against the French)*. Hanoi: Published by The Research Committee on Literature, History and Geography.
- Trần, H. L. , & Văn, T. (1958). *A reference on Vietnamese pre-modern revolutionary history* (Vol. 5). Hanoi: Văn Sử Địa Publisher.
- Tran, M. T. (1997). Đường lối và phương pháp cách mạng VNP và Nguyễn Thái Học (*Revolutionary policy and method of VNP and Nguyễn Thái Học*). *Khởi nghĩa Yên Bái 2 – 1930. Một số vấn đề lịch sử* (The Yen Bai uprising February, 1930. Some historical issues) (Workshop proceedings, Dec, 1996), Yen Bai.
- Trần, V. G. (1975). *Sự phát triển của tư tưởng ở Vietnam từ đầu thế kỷ XX đến Cách mạng tháng Tám (The ideological development of Vietnam from the early 20th century to August Revolution)*. Hanoi: KHXH Publisher.
- Trần, V. G., Đinh, X. L., & Kiều, X. B. (1963). *Lịch sử cận đại Vietnam (Vietnamese pre-modern history)*. Hanoi: Giao duc Publisher.
- Trinh, V. T. (2009). *Nhà trường Pháp ở Đông Dương (French schools in Indochina)*. Hanoi: The Gioi Publisher.
- Trường, C. (1957). *Cách mạng Tháng Mười và cuộc đấu tranh của nhân dân Vietnam cho độc lập dân tộc, dân chủ nhân dân và chủ nghĩa xã hội (October Revolution and the struggle of Vietnamese for national independence, democracy and socialism)*. Hanoi: Su that Publisher.
- Trường, C. (1975). *Hồ Chủ tịch lãnh đạo kính yêu của giai cấp công nhân Vietnam (Beloved President Hồ Chí Minh of Vietnamese working class)*. Hanoi: Su that Publisher 1.
- Trường, C., & Võ N. G. (1959). *Vấn đề dân cày (The issue of peasants)* (pp. pp. 16–17). Hanoi: Su that Publisher.
- Vietnam Communist Party. (2001). *Văn kiện Đảng toàn tập (Full collection of Party Documents)* (12th Edn.). Hanoi: Publisher CTQG.
- Võ, N. G. (1997). *Những chặng đường lịch sử (The progress of history)*. Hanoi: Văn Học Publisher.
- Vũ, D. H. (December, 1941). Vấn đề công nghệ trong nền kinh tế Đông Dương (The issue of technology in Indochina economy). *Thanh Nghị journal*, 7th issue.
- Vũ, K. (Ed.). *Phạm Tuấn Tài, cuộc đời và tác phẩm (Phạm Tuấn Tài, life and works)* (memoir). Hanoi: CTQG Publisher.
- Yen, B. (1997). Department of Culture and Information—Vietnam Institute of History, *Khởi nghĩa Yên Bái 2 – 1930. Một số vấn đề lịch sử* (The Yen Bai uprising February, 1930. Some historical issues) (Workshop proceedings, Dec, 1996), Yen Bai.